

DANH SÁCH HỘ NGHÈO TRÊN ĐỊA BÀN XÃ NGỌK RỂO
ĐƯỢC HỖ TRỢ TIỀN ĐIỆN QUÝ II, NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND, ngày tháng năm 2026 của UBND xã Ngok Rểo)

STT	Họ Và Tên	Địa chỉ (TDP, Thôn)	Số khẩu của hộ	Mức hỗ trợ /tháng (1.000 đồng)			Số tháng hỗ trợ	Số tiền được hỗ trợ (1.000 đồng)	Trong đó		Ghi chú
				QUÝ II, NĂM 2026					Kỳ này (Kính phí được hỗ trợ Quý II, năm 2026)	Kỳ trước	
				Tháng 04/2026	Tháng 05/2026	Tháng 06/2026					
A	B	I	2	3		4	5	6	7	8	9
1	A Ui	Thôn Đăk Duông	1	64	64,0	64,0	3	192,0	192,0	0	
2	Y Miuh (Hmĩu)	Thôn Kon Stiu II	2	64	64,0	64,0	3	192,0	192,0	0	
3	A Chin	Thôn Kon Gu I	4	64	64,0	64,0	3	192,0	192,0	0	
4	A Hêu	Thôn Kon Gu I	1	0	0,0	0,0	0	0,0	0,0	0	Chết
5	Y Đô	Thôn Kon Gu II	1	64	64,0	64,0	3	192,0	192,0	0	
6	Cao Thị Nhật	Thôn 7	1	64	64,0	64,0	3	192,0	192,0	0	
7	Nguyễn Thị Lan	Thôn 7	1	64	64,0	64,0	3	192,0	192,0	0	
8	Bùi Thị Có	Thôn 7	1	64	64,0	64,0	3	192,0	192,0	0	
9	Y Da	Thôn Kon Brông	3	64	64,0	64,0	3	192,0	192,0	0	
10	Y Nhíp	Thôn Đăk Tềng	3	64	64,0	64,0	3	192,0	192,0	0	
11	Y Kruêng	Thôn Kon Sơ Tiu	2	64	64,0	64,0	3	192,0	192,0	0	
12	Y Ding	Thôn Kon Rôn	4	64	64,0	64,0	3	192,0	192,0	0	
13	Y Nghê	Thôn Kon Rôn	4	64	64,0	64,0	3	192,0	192,0	0	
14	A Niêm	Thôn Kon Bơ Băn	2	64	64,0	64,0	3	192,0	192,0	0	
15	A Thanh (A)	Thôn Kon Bơ Băn	4	64	64,0	64,0	3	192,0	192,0	0	
16	A Hiền	Thôn Kon Bơ Băn	4	64	64,0	64,0	3	192,0	192,0	0	
17	A Len	Thôn Kon Bơ Băn	9	64	64,0	64,0	3	192,0	192,0	0	
18	Y Mur	Thôn Kon Bơ Băn	1	64	64,0	64,0	3	192,0	192,0	0	
19	Y Hnon	Thôn Kon Krok	1	64	64,0	64,0	3	192,0	192,0	0	
20	Y Weng	Thôn Kon Krok	1	64	64,0	64,0	3	192,0	192,0	0	
21	Y Pen	Thôn Kon Hơ Drế	3	64	64,0	64,0	3	192,0	192,0	0	
Tổng			53					3.840,0	3.840,0		

- Tổng số hộ nghèo được hỗ trợ: 20 hộ (vì theo Quyết định số 337/QĐ-UBND, ngày 03/12/2025 của UBND xã Ngok Rểo công nhận tổng số hộ nghèo trên địa bàn xã là 21 hộ nghèo. Tuy nhiên qua rà soát có 01 hộ A Hêu, với 01 khẩu, (địa chỉ: thôn Kon Gu I) đã chết..)

- Tổng số tiền: 3.840 đồng (Bằng chữ: Ba triệu tám trăm bốn mươi ngàn đồng chẵn)